

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **76/2021/HSST**
Ngày: 06/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lâm Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Yêm.

Bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hoài - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2020/HSST ngày 19/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST - HS ngày 22/4/2021 đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh năm 1971 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn B và bà: Lê Thị L; Vợ: Lê Thị Nh; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án: không; Tiền sự như sau: năm 2011 bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc

Bị cáo bị bắt và tạm giữ từ 24/12/2020, tạm giam từ ngày 28/12/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Đông Anh – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Đông Anh phối hợp với Công an xã K làm nhiệm vụ tại đường Hoàng Sa thuộc thôn B, xã Kim C, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội phát hiện Đỗ Văn D sinh năm 1987; Trú tại: Thôn H, xã H, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội và Nguyễn Đăng H sinh năm 1990; Trú tại: Thôn C, xã H, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra và phát hiện tại vị trí D và H ngồi có 01 túi nilông màu trắng, kích thước khoảng (2x2)cm đã qua sử

dụng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng (1,5x20)cm đã qua sử dụng; 01 mảnh nilông màu trắng được quấn băng dính màu đen đã qua sử dụng; 01 chai nhựa trên nắp có gắn 02 ống hút và 01 bật lửa ga. D và H khai nhận vừa sử dụng ma túy xong thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện.

Ngoài ra, còn tạm giữ của Đỗ Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh, lắp sim số thuê bao: 0398.719.275.

Tại bản kết luận giám định số 11205/KLGD - PC09 ngày 29/12/2020 phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: 01 vỏ túi nilông, 01 mảnh nilông màu trắng được quấn băng dính màu đen, 01 mảnh giấy bạc đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đông Anh, Đỗ Văn D và Nguyễn Đăng H khai nhận mua ma túy của một người đàn ông tên S ở thôn H, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đông Anh tiến hành dẫn giải Đỗ Văn D và Nguyễn Đăng H đi xác định nhà của S. Kết quả D và H xác định được nhà của Trần Văn S tại thôn H, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Ngoài ra, D khai đã nhiều lần mua ma túy của S nhưng Dững không nhớ thời gian cụ thể, khi giao dịch thì chỉ có D và S biết. Ngoài lời khai của D không có tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Ngày 23/12/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đông Anh đã tiến hành thu thập bản ảnh của S cho D nhận dạng, kết quả D xác định S chính là người đã bán ma túy cho D ngày 22/12/2020.

Khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với Trần Văn S về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tại thời điểm thi hành lệnh khám xét Trần Văn S đang có mặt tại nhà.

Vật chứng thu giữ tại phòng ngủ trên tầng 3 có 01 túi vải màu nâu, kích thước (10x20)cm bên trong có:

- 01 hộp kim loại màu vàng, kích thước (1,5x5x7) bên trong có 01 túi nilon màu xanh, kích thước (5x8) bên trong có: 01 túi nilông màu trắng, kích thước (3x4)cm bên trong có 17 viên nén hình tròn màu hồng nghi là ma túy; 01 túi nilông màu trắng, kích thước (2x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 túi nilông màu trắng kích thước (2x2)cm bên ngoài dán băng dính màu đen, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 06 đoạn ống hút bằng nhựa, đều có kích thước (0,5x2)cm bên ngoài dính băng dính màu đen, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 bọc giấy bạc bên trong có 01 túi nilon nhiều màu, kích thước (10x12)cm bên trong có 01 túi nilông màu trắng, kích thước (7x10)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu tím, dài 06cm đã qua sử dụng.

- 01 cuộn băng dính màu đen.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, lắp sim số thuê bao: 0397.488.771.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đỏ, lắp 02 sim số thuê bao 0362.515.397, 0335.992.181.

Tại bản kết luận số 11312/KLGD-PC09 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an Thành phố Hà Nội, kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 06 đoạn ống nhựa đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,941 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilông kích thước lần lượt là (2x2)cm, (2x3)cm và (7x10)cm có tổng khối lượng 13,071 gam đều là ma túy loại Methamphetamine.

- 17 viên nén hình tròn màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine. tổng khối lượng 1,691 gam

- 01 đoạn ống hút nhựa có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đông Anh, Trần Văn S khai nhận:

Tối ngày 18/12/2020, qua mối quan hệ xã hội Trần Văn S biết một người đàn ông (không rõ lai lịch) có bán ma túy nên đã liên hệ qua điện thoại đặt vấn đề mua 5.000.000 đồng tiền ma túy "đá", "ngựa" và sẽ trả trước 2.000.000 đồng, lần mua sau thì Sáu sẽ trả nốt 3.000.000 đồng, người đàn ông này đồng ý, thống nhất sẽ giao dịch tại khu vực đê sông Hồng thuộc thôn H, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Khi gặp, S đưa cho người đàn ông này 2.000.000 đồng và người đàn ông đưa cho Sáu 01 túi ma túy "đá" và 01 túi ma túy "ngựa" (không rõ số lượng bao nhiêu viên). Sau khi mua được ma túy, S đã xóa hết lịch sử liên lạc trên điện thoại, mang ma túy về nhà, chia số ma túy "đá" ra các ống nhựa nhỏ và túi nilông để sử dụng dần cho bản thân và bán lại cho các con nghiện khác kiếm lời.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, Đỗ Văn D đến nhà và gặp S tại tầng 2 (khu vực cầu thang lên tầng 3). Tại đây, D đặt vấn đề mua 1.000.000 đồng tiền ma túy "đá" và 200.000 đồng tiền ma túy ngựa, S cầm tiền của D và bán cho D 01 túi ma túy "đá" và 02 viên ma túy "ngựa". Sau đó, D đi đâu S không biết. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/12/2020, khi S đang ở nhà thì lực lượng Công an đến thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp phát hiện và thu giữ tang vật. Ngày 22/12/2020, là lần đầu tiên S bán ma túy ngoài ra không bán cho ai khác, việc giao dịch ma túy chỉ có S và D biết. Số tiền bán ma túy cho D, S đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đông Anh, Đỗ Văn D và Nguyễn Đăng H khai nhận phù hợp với lời khai của Trần Văn S và tài liệu điều tra thu thập được. Mục đích của D và H mua ma túy để sử dụng cho bản thân, không có mục đích nào khác.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT - VKS ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Trần Văn S về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận Trần Văn S đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Văn S từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Phạt bị cáo 5.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 14,821 gam ma túy loại Methamphetamine, và 01 ống hút bằng nhựa có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Trần Văn S.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải màu nâu có kích thước (10 x 20) cm; 01 hộp kim loại màu vàng có kích thước (1 x 5 x 5 x 7) cm; 01 túi nilon màu xanh có kích thước (5 x 8) cm, 01 bọc giấy bạc; 01 túi nilon nhiều màu có kích thước (10 x 12) cm; 01 cuộn băng dính màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 túi nilon màu trắng có kích thước (2 x 2) cm, 01 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước (1,5 x 20) cm, 01 mảnh nilon màu trắng được quấn băng dính màu đen, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Đỗ Văn D.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa trên nắp có gắn 02 đoạn ống hút bằng nhựa và 01 bật lửa ga.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu đỏ có số thuê bao1: 0362515397, số thuê bao2 0335992181.

- Buộc bị cáo truy nộp 1.200.000 đồng tiền thu lời bất chính nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, tại nhà của Trần Văn S có địa chỉ tại thôn H, xã H, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, Trần Văn S đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Đỗ Văn D; thu giữ tại nơi ở của Trần Văn S 14,821 gam ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích để bán cho con nghiện khi có nhu cầu và để sử dụng cho bản thân.

Như vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

i) ... Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;”

Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng thần có tác hại rất lớn đối với sức khỏe con người và đời sống cộng đồng, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, nên nhận thức và biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với con người cũng như đời sống cộng đồng. Do vậy buộc bị cáo phải nhận thức được hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm và áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để xử phạt đối với các tội phạm về ma túy.

Bởi vậy đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; Mẹ bị cáo là bà Lê Thị L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhất, bố bị cáo được tặng kỷ niệm chương chiến sĩ Trường Sơn Đường Hồ Chí Minh. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu một phần tài sản, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Văn D và Nguyễn Đăng H, đã vi phạm khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, quy định về việc xử phạt Vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh trật tự và Tệ nạn xã hội. Ngày 17/3/2021, Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Văn D và Nguyễn Đăng H, bằng hình thức Cảnh cáo là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

Người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Văn S ngày 18/12/2020 tại khu vực đê Sông Hồng thuộc thôn H, xã H, huyện Đông Anh, do Sáu không biết tên tuổi địa

chỉ và không nhớ số điện thoại của đối tượng này. Ngoài lời khai của S ra thì không còn tài liệu nào khác nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để làm rõ.

[3] Xử lý vật chứng:

- 01 túi vải màu nâu có kích thước (10 x 20) cm; 01 hộp kim loại màu vàng có kích thước (1 x 5 x 5 x 7) cm; 01 túi nilon màu xanh có kích thước (5 x 8) cm, 01 bọc giấy bạc; 01 túi nilon nhiều màu có kích thước (10 x 12) cm; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 14,821 gam ma túy loại Methamphetamine, và 01 ống hút bằng nhựa có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Trần Văn S, là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 chai nhựa trên nắp có gắn 02 đoạn ống hút bằng nhựa và 01 bật lửa ga; 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 túi nilon màu trắng có kích thước (2 x 2) cm, 01 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước (1,5 x 20) cm, 01 mảnh nilon màu trắng được quấn băng dính màu đen, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Đỗ Văn D, là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu đỏ có số thuê bao1: 0362515397, số thuê bao2 0335992181, bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh, lắp sim số thuê bao: 0398.719.275 thu giữ của D. Qua kiểm tra xác định chiếc điện thoại không liên quan đến vụ án. Ngày 23/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh đã trả lại cho D là có căn cứ phù hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, lắp sim số thuê bao 0397.488.771 là tài sản hợp pháp của Trần Văn S, S chỉ sử dụng chiếc điện thoại này để chơi game và liên lạc với người trong gia đình, không sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 29/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Lê Thị N là vợ của Trần Văn S là có căn cứ phù hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Số tiền 1.200.000 đồng tiền bán ma túy cho Đỗ Văn D là tiền thu lời bất chính cần buộc bị cáo truy nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

\ [4] **Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

[5] **Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Điều tra - Công an huyện Đông Anh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn S** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ vào:

- Điểm i khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

- **Xử phạt:** Trần Văn S 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2020.

Phạt bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo truy nộp 1.200.000 (một triệu, hai trăm nghìn) đồng tiền thu lời bất chính nộp ngân sách Nhà nước

3. **Xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải màu nâu có kích thước (10 x 20) cm; 01 hộp kim loại màu vàng có kích thước (1 x 5 x 5 x 7) cm; 01 túi nilon màu xanh có kích thước (5 x 8) cm, 01 bọc giấy bạc; 01 túi nilon nhiều màu có kích thước (10 x 12) cm; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 14,821 gam ma túy loại Methamphetamine, và 01 ống hút bằng nhựa có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Trần Văn S.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa trên nắp có gắn 02 đoạn ống hút bằng nhựa và 01 bật lửa ga; 01 phong bì đã niêm phong, bên trong có 01 túi nilon màu trắng có kích thước (2 x 2) cm, 01 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước (1,5 x 20) cm, 01 mảnh nilon màu trắng được quấn băng dính màu đen, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra và Đỗ Văn D.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu đỏ có số thuê bao1: 0362515397, số thuê bao2 0335992181.

Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 13/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phi Hùng